

Số:

Đồng Nai, ngày tháng năm

V/v hướng dẫn chính sách thuế

Kính gửi: Công ty TNHH CDC PNEUMATICS VINA
Địa chỉ: Nhà xưởng số 7, Khu công nghiệp An Phước, Xã An Phước, Đồng Nai.
MST: 3604056561.

Thuế tỉnh Đồng Nai nhận được văn bản hỏi số CV01/CDC ngày 16/12/2025 của Công ty TNHH CDC PNEUMATICS VINA (sau đây gọi là Công ty) về việc hướng dẫn chính sách thuế. Về vấn đề này, Thuế tỉnh Đồng Nai có ý kiến như sau:

Căn cứ tại khoản 2 Điều 18 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019:

“... 2. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật về thuế; công khai các thủ tục về thuế tại trụ sở, trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý thuế và trên các phương tiện thông tin đại chúng...”

Căn cứ Nghị định 181/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế Giá Trị Gia Tăng:

- Tại Điều 17 quy định Mức thuế suất 0:

“Mức thuế suất 0% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Thuế giá trị gia tăng...”

- Tại khoản 1, khoản 2 Điều 18 quy định điều kiện áp dụng thuế suất 0%:

“Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu áp dụng thuế suất 0% quy định tại Điều 17 Nghị định này (trừ một số trường hợp đặc thù quy định tại Điều 27, Điều 28 Nghị định này) phải đáp ứng quy định sau:

1. Đối với hàng hóa xuất khẩu, phải có:

a) Hợp đồng bán, gia công hàng hóa xuất khẩu (đối với trường hợp bán, gia công); hợp đồng ủy thác xuất khẩu (đối với trường hợp ủy thác xuất khẩu).

b) Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa xuất khẩu.

c) Tờ khai hải quan theo quy định.

2. Đối với dịch vụ xuất khẩu, trừ quy định tại khoản 3, 4, 5 Điều này, phải có:

a) Hợp đồng cung cấp dịch vụ với tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan.

b) Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với dịch vụ xuất khẩu.”

Căn cứ Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý Thuế:

- Tại điểm c khoản 3 Điều 7 quy định hồ sơ khai thuế:

“...

c) Doanh nghiệp chế xuất chỉ có hoạt động xuất khẩu thì không phải nộp hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng.

...”

- Tại Điều 8 quy định các loại thuế khai theo tháng, khai theo quý, khai theo năm, khai theo từng lần phát sinh nghĩa vụ thuế và khai quyết toán thuế.

Căn cứ điểm b khoản 6 Điều 26 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định riêng áp dụng đối với khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất:

“6. Doanh nghiệp chế xuất được thực hiện các hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan và đảm bảo đáp ứng các điều kiện sau đây:

...b) Hạch toán riêng doanh thu, chi phí liên quan đến hoạt động chế xuất và các hoạt động kinh doanh khác;...”

Căn cứ tại Phụ lục II Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/09/2021 của Bộ Tài chính quy định danh mục mẫu biểu hồ sơ khai thuế:

“ ...

II. Mẫu biểu hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng		
3	01/GTGT	Tờ khai thuế giá trị gia tăng (áp dụng đối với người nộp thuế tính thuế theo phương pháp khấu trừ có hoạt động sản xuất kinh doanh)
...		
10	04/GTGT	Tờ khai thuế giá trị gia tăng (áp dụng đối với người nộp thuế tính thuế theo phương pháp trực tiếp trên doanh thu)

...”

Căn cứ hướng dẫn nêu trên và theo trình bày tại công văn ngày 16/12/2025:

1. Về thuế suất GTGT áp dụng cho hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho doanh nghiệp chế xuất:

Trường hợp Công ty nội địa cung cấp hàng hóa dịch vụ cho Công ty (là doanh nghiệp chế xuất), được tiêu dùng tại Công ty, phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất xuất khẩu, không phục vụ cho hoạt động khác không phải hoạt động sản xuất xuất khẩu và không thuộc các trường hợp không áp dụng thuế suất 0% theo quy định tại khoản 4 Điều 17 Nghị định 181/2025/NĐ-CP, đáp ứng điều kiện tại khoản 1, khoản 2 Điều 18 Nghị định 181/2025/NĐ-CP thì được áp dụng thuế suất giá trị gia tăng 0%.

2. Về kê khai thuế GTGT của doanh nghiệp chế xuất:

2.1 Trường hợp doanh nghiệp chế xuất chỉ có hoạt động xuất khẩu thì không phải nộp hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng quy định tại điểm c khoản 3 Điều 7 Nghị định 126/2020/NĐ-CP.

2.2 Trường hợp Công ty là doanh nghiệp chế xuất khi cung cấp hàng hóa, dịch vụ vào thị trường nội địa thực hiện kê khai và nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp, kê khai theo mẫu 04/GTGT Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/09/2021 của Bộ Tài chính.

Trường hợp Công ty là doanh nghiệp chế xuất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu và quyền phân phối bán buôn, thì Công ty phải thực hiện đăng ký kê khai, nộp thuế GTGT phương pháp khấu trừ với cơ quan thuế nội địa trực tiếp quản lý, Công ty kê khai thuế GTGT theo Mẫu số 01/GTGT ban hành kèm theo phụ lục II Thông tư số 80/2021/TT-BTC.

2.3 Về kê khai thuế GTGT theo tháng, khai theo quý hay theo từng lần phát sinh thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020.

3. Về áp dụng chế độ kế toán và thực hiện tờ khai hải quan:

Trường hợp hỏi về kỳ kế toán, chế độ kế toán và thực hiện tờ khai hải quan không thuộc lĩnh vực trả lời của Cơ quan thuế căn cứ tại Điều 18 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 quy định nhiệm vụ của Cơ quan quản lý thuế.

Đề nghị Công ty có văn bản gửi Cục quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán và Cơ quan hải quan để được hướng dẫn theo chức năng nhiệm vụ.

Thuế tỉnh Đồng Nai thông báo để Công ty biết và thực hiện đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế (để b/c);
- Lãnh đạo Thuế tỉnh Đồng Nai;
- Website Thuế tỉnh Đồng Nai;
- Phòng: NVDTPC;
- Lưu: VT, QLDN1 (C.Thành, 3b).

**KT.TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**

Tạ Hoàng Giang